

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2018/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

Chị **Trịnh Thị Ngọc T**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số 78, tổ 7, ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Anh **Đặng Mai T**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Số nhà 513, tổ 10, khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Ngọc T và anh Đặng Mai T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Ngọc T và anh Đặng Mai T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Anh T phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai số 004888 ngày 26/4/2018 của Chi cục

thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí chị T phải nộp. Chị T đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã T, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thanh Hà